

Số: **152/2023/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 13 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ và Khoản 4 Điều 397; Khoản 1, Khoản 2 Điều 212; Điều 213 - Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Khoản 1, Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 149/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2023, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1983**
- **Chị Lê Thị KT, sinh năm 1987**

HKTT và trú tại: Tổ dân phố C, phường Đ, quận N, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Lê Thị KT kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu, đăng ký kết hôn ngày 22/4/2008 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T (nay là Ủy ban nhân dân phường Đ, quận N), thành phố H. Vì vậy, hôn nhân của anh Nguyễn Ngọc T và chị Lê Thị KT là hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2019. Nay anh Nguyễn Ngọc T và chị Lê Thị KT đều nhận thấy tình cảm không còn, cùng đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Lê Thị KT có 02 con chung là Nguyễn Thu T, sinh ngày 05/9/2008 và Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 23/8/2012. Anh chị thống nhất thỏa thuận để anh T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T và cháu L cho đến khi cháu T và cháu L đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Chị Thu tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu T và cháu L 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng/2 cháu, kể từ tháng 4/2023 cho đến khi cháu T và cháu L đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

- Về tài sản chung (về động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Ngọc T và chị Lê Thị KT tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh Nguyễn Ngọc T và chị Lê Thị KT thống nhất xác nhận vợ chồng không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Nguyễn Ngọc T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc T và chị Lê Thị KT.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Ngọc T và chị Lê Thị KT có 02 con chung là Nguyễn Thu T, sinh ngày 05/9/2008 và Nguyễn Ngọc L, sinh ngày 23/8/2012. Vợ chồng thống nhất thỏa thuận để anh T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu T và cháu L cho đến khi cháu T và cháu L đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Chị Thu tự nguyện cấp dưỡng nuôi cháu T và cháu L 3.000.000đ (Ba triệu đồng)/tháng/2 cháu, kể từ tháng 4/2023 cho đến khi cháu T và cháu L đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác thay thế.

Chị Lê Thị KT có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (động sản và bất động sản): Anh Nguyễn Ngọc T và chị Lê Thị KT tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Tòa án không xem xét.

- **Về nợ chung:** Anh Nguyễn Ngọc T và chị Lê Thị KT thống nhất xác nhận vợ chồng không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy, Tòa án không xem xét.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Anh Nguyễn Ngọc T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc Hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) anh T đã nộp tạm ứng lệ phí tại biên lai số AA/2020/0035191 ngày 04/4/2023 của Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm. Anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q.Nam Từ Liêm;
- UBND phường Đại Mỗ, Q.Nam Từ Liêm, TP. Hà Nội (GCNKH số 64, quyền số 01-2008);
- Lưu HS, VP.

Tạ Thị Phúc